

Số: **223** /CV-MIE-TCKT
V/v giải trình lỗ và chênh lệch số liệu của
BCTC Hợp nhất đã kiểm toán năm 2022

Hà Nội, ngày **31** tháng 3 năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Căn cứ BCTC Hợp nhất Tổng Công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP đã công bố thông tin của năm 2022 và năm 2021.

Tổng Công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP (Tổng công ty) giải trình chênh lệch số liệu BCTC như sau:

I. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ báo cáo bị lỗ (Quy định tại Điểm b, Khoản 4, Điều 14, Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính):

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022 (VNĐ)	Ghi chú
A	B	[1]	C
1	LN sau thuế TNDN hợp nhất Tổng công ty	(1.295.133.698)	Phát sinh lỗ
	<u>Trong đó:</u>		
+	Công ty TNHH MTV XNK thiết bị toàn bộ và kỹ thuật	(5.769.793.223)	Phát sinh lỗ
+	Công ty Cổ phần Dụng cụ số 1	(1.647.083.812)	Phát sinh lỗ
+	Các đơn vị khác	6.121.743.337	Phát sinh lãi

Lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất của Tổng công ty phát sinh lỗ do một số đơn vị phát sinh lợi nhuận âm như Công ty Cổ phần Dụng cụ số 1 có kết quả kinh doanh âm do phải trả chi phí lãi vay cho khoản vay để thực hiện nộp thuế GTGT, thuế TNDN đối với khoản thu nhập từ đền bù, hỗ trợ di dời nhà máy và Công ty TNHH MTV XNK Thiết bị toàn bộ và Kỹ thuật có kết quả kinh doanh âm do doanh thu không đủ để bù đắp được các chi phí thuê nhà, thuê đất rất lớn đồng thời Công ty cũng phải chịu các khoản phạt chậm nộp thuế liên quan đến các khoản nợ thuế rất lớn. Ngoài ra, các đơn vị còn lại đều giữ được kết quả kinh doanh dương.

II. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước (Quy định tại Điểm a, Khoản 4, Điều 14, Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính):

TT	LNST tại các đơn vị	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND	Chênh lệch	
				Số tiền (VND)	Tỷ trọng %
A	B	[1]	[2]	[3]=[1]-[2]	[4]=[3]/[2]
1	Công ty Mẹ Tổng công ty	105.587.270	184.675.642	(79.088.372)	42,82%
2	Công ty TNHH MTV Cơ khí Hà Nội	3.837.025.283	2.209.073.596	1.627.951.687	73,69%
3	Công ty TNHH MTV Cơ khí Quang Trung	1.150.541.247	1.046.520.014	104.021.233	9,94%
4	Công ty Cổ phần cơ khí Duyên Hải	809.363.582	(1.360.123.145)	2.169.486.727	159,51%
5	Công ty TNHH MTV XNK Sản phẩm cơ khí	219.225.955	(2.018.192.094)	2.237.418.049	110,86%
6	Công ty TNHH MTV XNK Thiết bị toàn bộ và Kỹ thuật	(5.769.793.223)	(99.243.305)	(5.670.549.918)	(5.713,78)%
7	Công ty Cổ phần Dụng cụ số 1	(1.647.083.812)	122.099.698	(1.769.183.510)	(1.448,96)%
	Hợp nhất Tổng công ty	(1.295.133.698)	84.810.406	(1.379.944.104)	(1.627,09)%

Nguyên nhân dẫn của sự chênh lệch lợi nhuận sau thuế TNDN so với cùng kỳ năm trước hợp nhất của Tổng công ty:

Cùng với sự phục hồi của nền kinh tế và kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh Covid do đó kết quả kinh doanh năm 2022 của các đơn vị đều có sự thay đổi so với năm 2021, hầu hết các đơn vị đều giữ được kết quả kinh doanh dương. Ngoại trừ 02 đơn vị là Công ty Cổ phần Dụng cụ số 1 có kết quả kinh doanh âm do phải trả chi phí lãi vay cho khoản vay để thực hiện nộp thuế GTGT, thuế TNDN đối với khoản thu nhập từ đền bù, hỗ trợ di dời nhà máy và Công ty TNHH MTV XNK Thiết bị toàn bộ và Kỹ thuật có kết quả kinh doanh âm do doanh thu không đủ để bù đắp được các chi phí thuê nhà, thuê đất rất lớn đồng thời Công ty cũng phải chịu các khoản phạt chậm nộp thuế liên quan đến các khoản nợ thuế rất lớn.

III. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên (Quy định tại Điểm c, Khoản 4, Điều 14, Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính):


TT	Chỉ tiêu	Năm 2022		Chênh lệch	
		Sau kiểm toán (VND)	Trước kiểm toán (VND)	VND	%
A	B	[1]	[2]	[3]=[1]-[2]	[4]=[3]/[2]
1	LN sau thuế TNDN	-1.295.133.698	-18.889.153.739	17.597.020.041	1.358,47%

Chênh lệch trước và sau kiểm toán của Báo cáo tài chính hợp nhất bị ảnh hưởng chủ yếu từ báo cáo của Công ty TNHH MTV XNK Thiết bị toàn bộ và Kỹ thuật (do Công ty Mẹ Tổng công ty sở hữu 100% vốn điều lệ), sau kiểm toán LNST tăng 16.713.833.548 VND so với trước kiểm toán. Cụ thể do khác biệt về phương pháp hạch toán trong báo cáo trước và sau kiểm toán. Theo báo cáo của Công ty TNHH MTV XNK Thiết bị toàn bộ và Kỹ thuật (Công ty), tại báo cáo trước kiểm toán, toàn bộ các khoản tiền thuê nhà và tiền chậm nộp và các khoản khác của các năm trước được Công ty ghi nhận vào chi phí hoạt động kinh doanh các năm 2022. Tại báo cáo sau kiểm toán, toàn bộ khoản chi phí trên đã được điều chỉnh hồi tố.

Ngoài ra, tại báo cáo của Công ty TNHH MTV Cơ khí Hà Nội (do Công ty Mẹ Tổng công ty sở hữu 100% vốn điều lệ), LNST sau kiểm toán tăng 744.197.387 VND so

với trước kiểm toán. Do tại thời điểm lập báo cáo trước kiểm toán đơn vị chưa ghi nhận được khoản cổ tức nhận được là trước hay sau thuế TNDN.

Tổng Công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP cam kết các nội dung trên là đúng và chịu trách nhiệm về các nội dung trên.

Trân trọng, 

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (thay b/c);
- Website MIE;
- Lưu: VT, TCKT.


TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Thành Đông

